

GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG NGUỒN LỰC TRONG PHÁT TRIỂN CÂU LẠC BỘ THỂ DỤC THỂ THAO NGOẠI KHÓA CHO SINH VIÊN KHỐI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

ThS. Nguyễn Trọng Tài¹

Tóm tắt: Dựa trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực tiễn kết quả đánh giá thực trạng các nguồn lực trong phát triển câu lạc bộ thể dục thể thao (CLB TDTT) ngoại khóa cho sinh viên khối các trường đại học kỹ thuật (ĐHKT) trên địa bàn thành phố Hà Nội, lựa chọn được 03 giải pháp tăng cường nguồn lực cho đối tượng nghiên cứu. Xây dựng nội dung cụ thể của từng giải pháp.

Từ khóa: Nguồn lực, câu lạc bộ thể dục thể thao ngoại khóa, sinh viên, khối các trường đại học kỹ thuật...

Abstract: Based on theoretical and practical research, the results of assessing the current situation of resources in the development of extracurricular physical training and sports clubs for students of technical universities (University of Economics) in Hanoi city, selected 03 solutions to increase resources for research subjects. Build specific content of each solution.

Keywords: Resources, extracurricular sports clubs, students, technical universities block

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Theo nghĩa chung nhất, nguồn lực là tổng thể các giá trị vật chất và phi vật chất để phục vụ cho một mục tiêu phát triển nhất định của một chủ thể cụ thể.

Thành phố Hà Nội hiện có 11 trường đại học đào tạo ngành Kỹ thuật. Đây là ngành học có đặc điểm nghề nghiệp đặc thù đòi hỏi sinh viên (SV) cần có thể lực tốt để đáp ứng các yêu cầu công việc sau khi ra trường. Với chỉ 02 giờ học Giáo dục thể chất (GDTC) trong mỗi tuần và thường SV chỉ được học GDTC trong từ 3 tới 5 học kỳ, việc tích cực tập luyện thể dục thể thao ngoại khóa (TDTT NK) có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong việc phát triển thể lực cho SV các trường. Tuy nhiên, trên thực tế, việc phát triển phong trào TDTT NK cho SV phần lớn mới chỉ dừng lại ở hoạt động tự phát, các hình thức ngoại khóa theo các CLB thể thao, đội tuyển thể thao, hoạt động TDTT có người hướng dẫn... vẫn chưa được chú ý thích hợp tại các Trường.

Kết quả khảo sát thực trạng cho thấy có tới hơn 20% tổng số SV được khảo sát có nhu cầu tham gia tập luyện TDTT ngoại khóa dưới hình thức CLB thể thao. Tuy nhiên trên thực tế, hình thức tập luyện CLB TDTT ngoại khóa lại chưa phát triển tại các trường. Trong quá trình nghiên cứu, chúng tôi đã lựa chọn được 11 giải pháp phát triển CLB TDTT ngoại khóa cho đối tượng nghiên cứu thuộc 04 nhóm giải pháp gồm: Nhóm giải pháp về công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động CLB TDTT NK (03 giải pháp); Nhóm giải pháp về tuyên truyền (02 giải pháp); Nhóm giải pháp

về nguồn lực (03 giải pháp); Nhóm giải pháp đa dạng hoạt động CLB TDTT NK (03 giải pháp). Trong phạm vi của bài viết, chúng tôi sẽ tập trung làm rõ về giải pháp tăng cường nguồn lực trong phát triển CLB TDTT ngoại khóa cho SV khối các trường ĐHKT trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

Quá trình nghiên cứu sử dụng các phương pháp sau: Phân tích và tổng hợp tài liệu; phỏng vấn; quan sát sự phạm và toán học thống kê.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

2.1. Lựa chọn giải pháp tăng cường nguồn lực trong phát triển CLB TDTT ngoại khóa cho SV khối các trường ĐHKT trên địa bàn Thành phố Hà Nội

Để lựa chọn được các giải pháp tăng cường nguồn lực trong phát triển CLB TDTT NK cho SV khối các trường ĐHKT trên địa bàn Thành phố Hà Nội, thông qua tham khảo tài liệu, quan sát sự phạm, sử dụng các căn cứ lý luận và thực tiễn lựa chọn giải pháp cũng như tham khảo ý kiến các chuyên gia trong lĩnh vực TDTT trường học, chúng tôi lựa chọn được 03 giải pháp.

Để lựa chọn được các giải pháp phù hợp nhất, chúng tôi tiến hành phỏng vấn 35 chuyên gia trong lĩnh vực TDTT trường học, các giảng viên hiện đang tổ chức hoạt động CLB TDTT NK tại các Trường bằng phiếu hỏi. Chúng tôi sẽ lựa chọn các giải pháp đạt từ 80% tổng điểm tối đa để phát triển CLB TDTT NK cho SV khối các trường ĐHKT trên địa bàn Thành phố Hà Nội. Kết quả được trình bày tại bảng 1.

Qua bảng 1 cho thấy: Qua phỏng vấn, cả 3 giải

Bảng 1. Lựa chọn giải pháp tăng cường nguồn lực trong phát triển CLB TDTT ngoại khóa cho sinh viên khối các trường ĐHKT trên địa bàn Thành phố Hà Nội (n=35)

TT	Giải pháp	Kết quả phỏng vấn							
		Rất cần thiết		Cần thiết		Ít cần thiết		Tổng điểm	% so với tối đa
		m_i	\bar{d}	m_i	\bar{d}	m_i	\bar{d}		
1	Tăng cường nguồn lực con người cho hoạt động CLB TDTT NK	32	96	2	4	1	1	101	96.19
2	Tăng cường nguồn lực tài chính cho hoạt động CLB TDTT NK	29	87	4	8	2	2	97	92.38
3	Tăng cường nguồn lực cơ sở vật chất cho hoạt động CLB TDTT NK	28	84	5	10	2	2	96	91.43

pháp đều bảo đảm tổng điểm trung bình lớn hơn 80% tổng điểm tối đa và được chúng tôi lựa chọn để tăng cường nguồn lực phát triển CLB TDTT ngoại khóa cho đối tượng nghiên cứu.

Các giải pháp lựa chọn cũng đã được tiến hành tính độ tin cậy thông qua hệ số Cronback Alpha và kiểm nghiệm sự phù hợp của mô hình lý thuyết và thực tế thông qua phân tích nhân tố khám phá KMO. Kết quả, các giải pháp đều bảo đảm độ tin cậy và phù hợp với thực tế.

2.2. Xây dựng nội dung giải pháp tăng cường nguồn lực trong phát triển CLB TDTT ngoại khóa cho SV khối các trường ĐHKT trên địa bàn Thành phố Hà Nội

Giải pháp 1. Tăng cường nguồn lực con người cho hoạt động CLB TDTT NK

Mục đích: Tạo nguồn lực về con người tốt nhất để triển khai các hoạt động phát triển các CLB TDTT NK trong các trường ĐHKT tại Hà Nội.

Nội dung: Tăng cường công tác bồi dưỡng chuyên môn cho các giảng viên GDTC trong các Trường ĐHKT tại Hà Nội, xây dựng đội ngũ cán bộ giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong phát triển TDTT hiện tại.

Cách thực hiện: Đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực là cộng tác viên tại chỗ, là những giáo viên, SV đam mê thể thao để hỗ trợ trong quá trình hoạt động CLB TDTT NK tại các Trường.

Xây dựng đội ngũ cán bộ nòng cốt của các CLB TDTT NK để hỗ trợ tốt nhất cho SV trong quá trình tổ chức các hoạt động CLB TDTT NK.

Đơn vị phối hợp thực hiện:

Giải pháp do Ban giám hiệu chỉ đạo, Ban chủ nhiệm các CLB TDTT NK tiến hành thực hiện.

Các đơn vị phối hợp gồm: Khoa/ tổ/ bộ môn GDTC, Đoàn thanh niên, Hội SV Trường...

Phương pháp đánh giá kết quả thực hiện giải pháp:

Đánh giá thông qua số lượng cán bộ, cộng tác

viên TDTT... được bồi dưỡng

Giải pháp 2. Tăng cường nguồn lực tài chính cho hoạt động CLB TDTT NK

Mục đích: tạo nguồn lực tài chính phù hợp nhất để triển khai hoạt động CLB TDTT NK cho SV các trường ĐHKT tại Hà Nội.

Nội dung: Tăng cường nguồn kinh phí cho hoạt động CLB TDTT NK. Huy động nguồn kinh phí từ kinh phí phát triển hoạt động TDTT trong trường học hàng năm.

Cách thực hiện: Huy động các nguồn kinh phí xã hội hóa phù hợp cho hoạt động CLB TDTT NK.

Khuyến khích các tập thể, cá nhân đầu tư phát triển các CLB TDTT N.

Đơn vị phối hợp thực hiện:

Ban giám hiệu các trường chỉ đạo, khoa / bộ môn/ tổ môn GDTC thực hiện

Các đơn vị phối hợp gồm: Đoàn thanh niên, Hội SV Trường, Ban chủ nhiệm các CLB phối hợp tuyên truyền thu hút kinh phí xã hội hóa trong hoạt động CLB TDTT NK.

Phương pháp đánh giá kết quả thực hiện giải pháp:

Đánh giá thông qua tổng kinh phí đầu tư cho hoạt động CLB TDTT NK.

Giải pháp 3. Tăng cường nguồn lực cơ sở vật chất cho hoạt động CLB TDTT NK

Mục đích: Tạo nguồn lực cơ sở vật chất tốt nhất để triển khai các hoạt động CLB TDTT NK

Nội dung: Đầu tư đồng bộ cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ các CLB TDTT NK theo hướng đa dạng, ưu tiên các trang thiết bị đơn giản, yêu cầu ít về kinh phí nhưng nhiều người có thể sử dụng được.

Cách thực hiện: Tăng cường bảo dưỡng, sửa chữa các cơ sở vật chất phục vụ hoạt động CLB TDTT NK.

Sử dụng hiệu quả các cơ sở vật chất sẵn có phục vụ hoạt động TDTT NK

Tăng cường công tác xã hội hóa trong đầu tư

Cơ sở vật chất phục vụ hoạt động CLB TDTT NK.

Đơn vị phối hợp thực hiện:

Ban giám hiệu chỉ đạo, chủ trương, Khoa / bộ môn / tổ môn GDTC thực hiện

Các đơn vị phối hợp gồm: Đoàn thanh niên, Hội SV Trường, Ban chủ nhiệm các CLB phối hợp thực hiện.

Phương pháp đánh giá kết quả thực hiện giải pháp:

Số lượng và chất lượng cơ sở vật chất được đầu tư thêm, tu dưỡng, bảo quản và khai thác sử dụng hợp lý.

2.3. Đánh giá hiệu quả thực nghiệm thông qua các tiêu chí đánh giá

Chúng tôi tiến hành đánh giá kết quả việc tăng cường bồi dưỡng công tác chuyên môn cho các giảng viên GDTC được trình bày tại bảng 2 và việc đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực tại chỗ được trình bày tại bảng 2.

Qua bảng 2 cho thấy: Nếu như trước đây và ở các trường đối chứng, việc tập huấn các nội dung liên quan tới CLB TDTT NK, các nội dung kỹ thuật, chiến thuật, luật các môn thể thao, các xác định lượng vận động trong quá trình tổ chức tập luyện chưa được quan tâm thì sau 01 năm học thực nghiệm ứng dụng các giải pháp, việc tập huấn nâng cao trình độ cho giảng viên GDTC tại các trường cũng như các hướng dẫn viên, giảng viên tham gia huấn luyện tại các CLB TDTT NK đã được quan tâm đúng mức.

Chúng tôi đánh giá việc đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực tại chỗ cho các câu lạc bộ thể dục thể thao ngoại khóa. Kết quả cụ thể được trình bày tại bảng 3.

Qua bảng 3 cho thấy: Sau 01 năm học áp dụng giải pháp, lực lượng hướng dẫn viên, HLV, cộng tác viên tại chỗ của nhóm thực nghiệm đều tăng cao hơn hẳn nhóm đối chứng, chứng tỏ giải pháp đã được triển khai có hiệu quả tích cực tại các trường nhóm thực nghiệm.

Ngoài ra chúng tôi tiến hành đánh giá cảm nhận của SV khi tham gia CLB TDTT NK. Khảo sát được tiến hành qua thang đo Likert 5 mức, tương ứng: 5 điểm (cảm thấy rất tốt/ Tốt); 4 điểm (cảm thấy khá tốt/ khá), 3 điểm (cảm thấy trung bình/ trung bình), 2 điểm (cảm thấy không tốt/ yếu), và 1 điểm (cảm thấy rất không tốt / kém).

Đánh giá tổng hợp được tính theo 5 mức:

1.00 – 1.80: Cảm thấy rất không tốt/ kém

1.81 – 2.60: Cảm thấy không tốt/ yếu

2.61 – 3.40: Cảm thấy bình thường / trung bình

3.41 – 4.20: Cảm thấy khá tốt/ Khá

4.21 – 5.00: Cảm thấy rất tốt / Tốt

Kết quả cụ thể được trình bày tại bảng 4.

Qua bảng 4 cho thấy: Kết quả phỏng vấn cảm nhận của SV sau khi tập luyện CLB TDTT NK của nhóm thực nghiệm cũng tốt hơn đối chứng. Đánh giá tổng hợp cảm nhận của SV nhóm đối chứng ở đạt được vừa đủ mức Khá, trong đó đánh giá từng chỉ tiêu chỉ 5/12 chỉ tiêu đạt mức khá, chiếm 41.67%. Với nhóm thực nghiệm, ở tất cả các chỉ tiêu, SV đều đánh giá ở mức khá và mức tốt, trong đó có 7/12 chỉ tiêu ở mức tốt, chiếm 58.33% tổng số tiêu chí. Đánh giá tổng hợp cảm nhận SV ở mức tốt. Đặc biệt, ở chỉ tiêu mong muốn tiếp tục tập luyện CLB TDTT NK được đánh giá ở mức tốt với nhóm thực nghiệm, nhưng ở nhóm đối chứng, chỉ tiêu này chỉ ở mức trung

Bảng 2. Kết quả bồi dưỡng chuyên môn cho các giảng viên giáo dục thể chất làm nhiệm vụ hướng dẫn câu lạc bộ thể dục thể thao ngoại khóa

TT	Nội dung tập huấn	Nhóm ĐC (buổi)			Nhóm TN (buổi)		
		Trước TN	Sau TN	W%	Trước TN	Sau TN	W%
1	Chức năng, nhiệm vụ của HDV, HLV CLB TDTT NK	0	0	0.00	0	2	200.00
2	Hướng dẫn trọng tài và thi đấu các môn thể thao	0	0	0.00	0	8	200.00
3	Hướng dẫn phương pháp xác định lượng vận động tập luyện trong các CLB TDTT NK	0	0	0.00	0	2	200.00
4	Hướng dẫn các kỹ thuật, chiến thuật, các bài tập bổ trợ, dẫn dắt, luyện tập trong tập luyện CLB TDTT NK	0	0	0.00	0	8	200.00
5	Hướng dẫn kích thước, sân bãi, dụng cụ tập luyện CLB TDTT NK	0	0	0.00	0	8	200.00
Tổng cộng:		0	0	-	0	28	-

Bảng 3. Kết quả việc đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực tại chỗ cho các CLB TDTT NK

TT	Nội dung tập huấn	Nhóm ĐC			Nhóm TN		
		Trước TN	Sau TN	W%	Trước TN	Sau TN	W%
1	Số lượng HDV tại chỗ	9	12	28.57	8	32	120.00
2	Số lượng HLV tại chỗ	12	16	15.38	10	22	75.00
3	Số lượng cộng tác viên tại chỗ	6	8	28.57	6	20	107.69

Bảng 4. So sánh cảm nhận của sinh viên tham gia tập luyện CLB TDTT NK của nhóm ĐC và nhóm TN ở thời điểm sau TN

TT	Cảm nhận	Nhóm ĐC (n=586)		Nhóm TN (n=776)	
		Điểm TB	Đánh giá	Điểm TB	Đánh giá
1	Cảm nhận về sức khỏe bản thân	3.30	Trung bình	4.36	
2	Cảm nhận về khả năng học tập, làm việc	3.69	Khá	4.44	Tốt
3	Cảm nhận về chất lượng cuộc sống	3.69	Khá	4.22	Tốt
4	Cảm nhận về ngoại hình và sự tự tin về ngoại hình	3.29	Trung bình	4.20	Khá
5	Cảm nhận về tinh thần (vui vẻ, lạc quan, yêu đời)	3.59	Khá	4.29	Tốt
6	Cảm nhận về hoạt động TDTT	3.56	Khá	4.20	Khá
7	Cảm nhận về các mối quan hệ của bản thân	3.25	Trung bình	4.69	Tốt
8	Cảm nhận về khả năng giao tiếp của bản thân	3.36	Trung bình	4.19	Khá
9	Cảm nhận về nhân cách bản thân	3.44	Khá	4.29	Tốt
10	Cảm nhận về sự đam mê TDTT	3.22	Trung bình	4.59	Tốt
11	Cảm nhận về năng khiếu TDTT của bản thân	3.22	Trung bình	4.05	Khá
12	Mong muốn tiếp tục tập luyện CLB TDTT NK	3.29	Trung bình	4.56	Tốt
Đánh giá tổng hợp:		3.41	Khá	4.34	Tốt

bình.

3. KẾT LUẬN

Thông qua nghiên cứu đã lựa chọn và xây dựng nội dung cụ thể 3 giải pháp phù hợp, có hiệu quả trong tăng cường nguồn lực trong phát triển CLB TDTT ngoại khóa cho SV khối các trường ĐHKT trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Nguyễn Hữu Bình (2000), *Nghiên cứu xây dựng câu lạc bộ TDTT trong các trường phổ thông trung học khu vực Hà Nội*, Luận văn Thạc sỹ.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2008), *Quyết định số 72/2008/QĐ-BGDĐT ngày 23/12/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa cho HS, SV*.
- Chính phủ (2015), *Nghị định Số 11/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 1 năm 2015 quy định về*

giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trong trường học.

4. Trần Kim Cương (2009), *“Nghiên cứu giải pháp phát triển các loại hình CLB TDTT cơ sở trong điều kiện phát triển kinh tế xã hội ở tỉnh Ninh Bình”*, Luận án tiến sĩ khoa học giáo dục, Viện Khoa học TDTT.

5. Nguyễn Găng (2015), *“Nghiên cứu xây dựng mô hình liên kết thể dục thể thao giữa Đại học Huế và các tổ chức thể dục, thể thao trên địa bàn thành phố Huế”*, Luận án Tiến sĩ Khoa học giáo dục, Viện Khoa học TDTT, Hà Nội.

Nguồn bài báo: trích từ kết quả nghiên cứu luận án: *“Giải pháp phát triển câu lạc bộ TDTT ngoại khóa cho SV khối các trường ĐHKT trên địa bàn Tp. Hà Nội”*. Tác giả: ThS. Nguyễn Trọng Tài, *Luận án dự kiến báo vệ năm 2022*. Ngày nhận bài: 25/7/2022; Ngày duyệt đăng: 10/9/2022